

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ
(Cập nhật đến ngày 09 /01/2026)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **TRẠM Y TẾ NAM KA**
2. Địa chỉ: Buôn Krái, xã Nam Ka, tỉnh Đắk Lắk
3. Thời gian làm việc hàng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Hoạt động 24/24h, 7 ngày/tuần.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số GPHN/ chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
1	Y Sell Rlik	001403/ĐL- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục ngoài giờ hành chính theo sự phân công	Bác sỹ/ Phó phụ trách Trạm y tế/ Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa		
2	Cầm Thị Thảo	0005266/ĐL- CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của y sỹ đa khoa	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục	Y sỹ/Nhân viên		

				ngoài giờ hành chính theo sự phân công			
3	Lữ Văn Huynh	0005268/ĐL- CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của y sỹ đa khoa	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục ngoài giờ hành chính theo sự phân công	Y sỹ/Nhân viên		
4	H Nguôn Uông	0005493/ĐL- CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ các ngạch viên chức Y tế điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục ngoài giờ hành chính theo sự phân công	Điều dưỡng viên/Nhân viên		
5	Nguyễn Thị Hương	0005250/ĐL- CCHN	Quy định tại thông tư 12/2011/TT- BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghịệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6; Trục ngoài giờ hành chính theo sự phân công	Hộ sinh viên/Nhân viên		

Nơi nhận:

- Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu: TYT.

